TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **37**/2019/QĐST-DSTC	*Điện Biên Phủ, ngày 25 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 80/2019/TLST-DSTC ngày 15 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Lò Thị D**, sinh năm 1991

Trú tại: Đội 10, xã T H, huyện Đ B, tỉnh Đ

*** Bị đơn:** Bà **Lưu Thị H**, sinh năm 1977

Trú tại: Số nhà 02, tổ dân phố 05, phường Th T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lưu Thị H có trách nhiệm trả cho bà Lò Thị D số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bà Lò Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lưu Thị H không trả cho bà D khoản tiền trên thì bà H còn phải trả cho D khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí:

Bà Lò Thị D chịu 750.000đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/09301 ngày 14/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn lại cho bà Lò Thị D số tiền 750.000đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Lưu Thị H chịu 750.000đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà H chưa nộp án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Thành phố ĐBP;
- Chi cục THADS TP.ĐBP;
- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền